

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KRÔNG PẮC
TỈNH ĐẮK LẮK**

Bản án số: 35/2021/HS-ST

Ngày 09-11-2021

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG PẮC, TỈNH ĐẮK LẮK

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà:* Ông Chu Anh Hùng

- *Các hội thẩm nhân dân:* Bà Nguyễn Thị Lan

Bà Hoàng Thị Hường

- ***Thư ký phiên toà:*** Bà Nguyễn Thị Nhị - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc tham gia phiên tòa:*** Ông Chu Văn Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 11 năm 2021, tại Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 40/2021/HSST, ngày 25 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 39/2021/QĐXXST-HS, ngày 27/10/2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Đinh Thị Xuân D; giới tính Nữ; Sinh năm: 1989, tại: tỉnh Đắk Lắk; Nơi cư trú: Tổ dân phố A, thị trấn P, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông Đinh Văn C, sinh năm 1956 và con bà Phan Thị T, sinh năm 1965; Bị cáo có chồng là Nguyễn Văn Y, sinh năm 1988 và có 02 con, con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2018; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 25/8/2021 đến ngày 31/8/2021 thì được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú - Có mặt tại phiên toà.

Người làm chứng: Ông Nguyễn Ngọc H, sinh năm: 1985- Vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn Tân L, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 23/8/2021, Đinh Thị Xuân D đến quán cà phê gần trường Đại học T, tỉnh Đắk Lắk để gặp bạn là Nguyễn Thị A. Trong lúc D ngồi chờ A thì có

một người đàn ông qua nói chuyện làm quen và giới thiệu tên Bo (không rõ nhân thân, lai lịch). Bo nói với D cần bán thuốc lá điều nhãn hiệu BLEND No.555 GOLD và Marlboro nhập lậu với giá 100.000 đồng/01 cây, số lượng là 283 cây (mỗi cây chứa 10 bao thuốc) và hỏi D có mua không. D thấy giá rẻ nên đồng ý mua số thuốc lá trên để bán lại. Bo nói sẽ giao hàng vào khoảng 15 giờ ngày 25/8/2021 tại khu vực cổng trường Nguyễn Bình Khiêm, thuộc thôn Tân Lập, xã Ea Yông, huyện Krông Pắc. Sau khi thoả thuận xong thì Bo rời đi, D gọi điện thoại thì A nói bận việc không đến được, nên D đi về nhà. Khoảng 14 giờ 50 phút ngày 25/8/2021, D đi bộ tới điểm hẹn thì có 01 xe tải đến và tài xế hỏi có phải nhận hàng của anh Bo không. D trả lời đúng nên tài xế giao 08 thùng các tông bên trong có chứa thuốc lá điều nhãn hiệu BLEND No.555 GOLD và Marlboro. Nhận hàng xong, D đưa 28.300.000 đồng cho người lái xe (không rõ nhân thân lai lịch, không rõ biển kiểm soát chiếc xe vận chuyển). Sau khi nhận tiền, người lái xe điều khiển xe đi về hướng thành phố Buôn Ma Thuột. Đến 15 giờ cùng ngày, D bị Công an huyện Krông Pắc phát hiện, bắt quả tang. Kiểm tra trong 08 thùng các tông có chứa 300 bao thuốc lá điều nhãn hiệu Marlboro và 2530 bao thuốc lá điều nhãn hiệu BLEND No.555 GOLD.

Tại kết luận giám định số 01/QLTM-KLGD ngày 30/8/2021 của Sở Công Thương tỉnh Đắk Lắk kết luận: Tổng số thuốc lá điều gửi giám định là 2830 bao, trong đó gồm 300 bao thuốc lá nhãn hiệu MARLBORO và 2530 bao thuốc lá điều nhãn hiệu BLEND NO.555 GOLD, không có tem, không có nhãn mác ghi tiếng Việt, là hàng nhập lậu.

Cáo trạng số 38/CT-VKS-HS ngày 22 tháng 10 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc truy tố bị cáo Đinh Thị Xuân D về tội “Buôn bán hàng cấm” quy định tại điểm b khoản 1 Điều 190 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng đã truy tố bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Đinh Thị Xuân D như bản cáo trạng số 38/CT-VKS-HS ngày 22 tháng 10 năm 2021, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đinh Thị Xuân D phạm tội “Buôn bán hàng cấm”. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2, khoản 3, khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Đinh Thị Xuân D mức án tù 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 4 Điều 190 Bộ luật hình sự: Phạt bổ sung bị cáo Đinh Thị Xuân D từ 25.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng để nộp vào ngân sách nhà nước.

Vật chứng vụ án: Căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Đối với 08 thùng giấy các tông bên trong có chứa 2830 bao thuốc lá điều nhập lậu, gồm 300 bao thuốc lá nhãn hiệu MARLBORO và 2530 bao thuốc lá điều nhãn hiệu BLEND NO.555 GOLD, bên ngoài không có tem, không có nhãn phụ ghi tiếng Việt, đề nghị HĐXX tịch thu tiêu hủy.

Đối với người đàn ông tên Bo bán thuốc lá điều nhập lậu cho Đinh Thị Xuân D, quá trình điều tra chưa xác định được nhân thân lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Pắc tiếp tục xác minh làm rõ sẽ xử lý.

Đối với người đàn ông cùng xe ô tô giao thuốc lá điều nhập lậu cho Đinh Thị Xuân D, quá trình điều tra chưa xác định được nhân thân lai lịch và chủ sở hữu của xe nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Pắc tiếp tục xác minh làm rõ sẽ xử lý.

Bị cáo Đinh Thị Xuân D không có ý kiến tranh luận với quan điểm của Viện kiểm sát, đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và cho bị cáo được hưởng án treo để ở nhà nuôi hai con nhỏ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Pắc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng theo thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập có lưu trong hồ sơ vụ án là hoàn toàn thực tế khách quan. Như vậy, đủ căn cứ kết luận: Khoảng 14 giờ 50 ngày 25/8/2021, tại thôn T, xã E, huyện K, Đinh Thị Xuân D đã mua 2530 bao thuốc lá điều nhãn hiệu BLEND NO.555 GOLD và 300 bao thuốc lá nhãn hiệu MARLBORO nhập lậu của người đàn ông tên Bo (chưa rõ nhân thân lai lịch), với giá 28.300.000 đồng, với mục đích bán kiếm lời. Đến 15 giờ cùng ngày, Đinh Thị Xuân D đang tìm xe để vận chuyển số thuốc lá điều trên về nhà thì bị Công an huyện Krông Pắc bắt quả tang và tạm giữ cùng vật chứng. Do vậy, bị cáo Đinh Thị

Xuân D, đã phạm vào tội “Buôn bán hàng cấm”, tội danh và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 190 của Bộ luật hình sự.

Điểm b khoản 1 Điều 190 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào thực hiện một trong các hành vi sau đây, nếu không thuộc trường hợp quy định tại các điều 232, 234, 244, 246, 248, 251, 253, 254, 304, 305, 306, 309 và 311 của Bộ luật này, thì bị phạt tiền từ 100.000.000 đồng đến 1.000.000.000 đồng hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

.....;

b) Buôn bán thuốc lá điều nhập lậu từ 1.500 bao đến dưới 3.000 bao”

[3] Xét hành vi do bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực nhận thức được việc buôn bán thuốc lá điều nhập lậu là hành vi bị pháp luật, bị nhà nước nghiêm cấm nhưng chỉ vì tham lam tư lợi nên bị cáo đã bất chấp pháp luật cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, Hội đồng xét xử cần áp dụng mức hình phạt tương ứng với tính chất và mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, nhằm cải tạo, giáo dục riêng và răn đe phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo phạm tội lần đầu; trước lúc phạm tội bị cáo được chính quyền địa phương xác nhận luôn chấp hành tốt các chủ trương đường lối của Đảng, Nhà nước; Gia đình bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn; bố đẻ bị cáo đang bị bệnh nặng; bị cáo có con nhỏ trong đó có một người con mới hơn 3 tuổi cần sự chăm sóc của người mẹ. Do đó cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo thể hiện sự khoan hồng nhân đạo của pháp luật.

Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS, bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú ổn định, bị cáo nhất thời phạm tội và đang nuôi con nhỏ, nên HĐXX áp dụng khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 BLHS, cho bị cáo hưởng án treo cũng đủ tác dụng để răn đe, giáo dục bị cáo, đồng thời thể hiện tính nhân đạo của pháp luật.

[5] Về hình phạt bổ sung: Cần áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng) để đảm bảo tính răn đe đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng của vụ án: Mẫu vật còn lại sau giám định gồm: 08 (tám) thùng các tông được niêm phong có các chữ ký Trần Trọng Lưu, Ngô Đỗ Hùng Cường và đóng dấu tròn đỏ của Sở công thương tỉnh Đắk Lắk, bên trong có chứa: 253 cây= 2530

bao thuốc lá nhãn hiệu BLEND NO.555 GOLD không có tem, nhãn mác ghi tiếng việt; 30 Cây=300 bao thuốc lá nhãn hiệu MARLBORO cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Đối với người đàn ông tên Bo bán thuốc lá điều nhập lậu cho Đinh Thị Xuân D, quá trình điều tra chưa xác định được nhân thân lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Pắc tiếp tục xác minh làm rõ sẽ xử lý là phù hợp.

[8] Đối với người đàn ông cùng xe ô tô giao thuốc lá điều nhập lậu cho Đinh Thị Xuân D, quá trình điều tra chưa xác định được nhân thân lai lịch và chủ sở hữu của xe, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Pắc tiếp tục xác minh làm rõ sẽ xử lý là phù hợp.

[9] Về án phí: Bị cáo Đinh Thị Xuân D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc thực hành quyền công tố tại phiên tòa đề nghị mức hình phạt, xử lý vật chứng đối với bị cáo. HĐXX xét thấy phù hợp nên cần được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2, khoản 3, khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự;

Căn cứ điểm a, điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106, Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

1.Tuyên bố: Bị cáo Đinh Thị Xuân D phạm tội “Buôn bán hàng cấm”.

1.1 Xử phạt: Bị cáo Đinh Thị Xuân D 03 (ba) năm tù. Nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 (năm) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. *(Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 25/8/2021 đến ngày 31/8/2021).*

Giao bị cáo Đinh Thị Xuân D cho Ủy ban nhân dân thị trấn P, huyện K, tỉnh Đắk Lắk, để giám sát, giáo dục bị cáo. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được cho hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự 2019.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường

hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới.

1.2. Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 4 Điều 190 Bộ luật hình sự.

Phạt bị cáo Đinh Thị Xuân D 30.000.000 đồng (*ba mươi triệu đồng*) để sung vào ngân sách Nhà nước.

2. Về xử lý vật chứng của vụ án:

Tịch thu tiêu hủy: Mẫu vật còn lại sau giám định gồm: 08 (tám) thùng các tông được niêm phong có các chữ ký Trần Trọng L, Ngô Đỗ Hùng C và đóng dấu tròn đỏ của Sở công thương tỉnh Đắk Lắk, bên trong có chứa: 253 cây= 2530 bao thuốc lá nhãn hiệu BLEND NO.555 GOLD không có tem, nhãn mác ghi tiếng việt; 30 Cây=300 bao thuốc lá nhãn hiệu MARLBORO không có tem, không có nhãn ghi tiếng Việt.

(Có đặc điểm như trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 25/10/2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Pắc và Chi cục thi hành án dân sự huyện Krông Pắc)

3. Về án phí: Bị cáo Đinh Thị Xuân D phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên toà được quyền kháng cáo bản án trong hạn luật định 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

“Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện Thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND Krông Pắc;
- THADS Krông Pắc;
- Công an Krông Pắc;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

(đã ký)

Chu Anh Hùng